

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ

Số: 03/2019/HĐ/BTBO-TTCĐM

(V/v: Thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác 1/500 mỏ đá vôi thuộc

Nhà máy Xi măng Long Sơn - tỉnh Thanh Hóa)

A/ CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Thông tư số 17/2013/TT-BXD ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;
- Căn cứ Quyết định số 5478/QĐ-UBND ngày 24/11/ 2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố: Đơn giá xây dựng công trình thành phố Hà Nội. Phần khảo sát xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BCT về việc Quy định nội dung lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình mỏ khoáng sản;
- Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của bộ xây dựng về việc Công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
- Căn cứ các quy định hiện hành của Pháp luật về việc ký kết hợp đồng kinh tế - kỹ thuật;
- Căn cứ năng lực của Trung tâm nghiên cứu Cơ điện Mỏ;

B/ CÁC BÊN THAM GIA KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

1. BÊN A:

Tên đơn vị: **CÔNG TY CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT MỎ BẮC TRUNG BỘ - MICCO**

Địa chỉ: Tổ 16, Phường Nam Sơn, Thành phố Tam Điệp, Ninh Bình.

Người đại diện: Ông **Trần Khắc Hùng** Chức vụ : **Giám đốc**

Điện thoại: 0229.3824.083

Số tài khoản: 102010001208076

Tại: Ngân hàng Công Thương chi nhánh Tam Điệp - tỉnh Ninh Bình

Mã số thuế: 2700669262

2. BÊN B:

Tên đơn vị: **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CƠ ĐIỆN MỎ**

Utta

Địa chỉ: Phòng 104 - C5 - Đại học Bách Khoa Hà Nội, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Người đại diện: Ông **Bùi Xuân Nam**

Chức vụ: **Giám đốc**

Điện thoại: 043-8681888

Số tài khoản: 113000000900

Tại: Ngân hàng Công thương Chi nhánh Hai Bà Trưng, Hà Nội

Mã số thuế: 0100529622

Hôm nay, ngày 01 tháng 03 năm 2019, tại văn phòng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Bắc Trung Bộ - Micco hai bên tiến hành thương thảo và thống nhất ký kết hợp đồng với những nội dung sau:

Điều 1. Nội dung Hợp đồng

Bên A giao cho bên B thực hiện công việc “**Thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác 1/500 mỏ đá vôi thuộc Nhà máy Xi măng Long Sơn - tỉnh Thanh Hóa**” và được bên B chấp thuận, bao gồm các công việc sau:

1.1. Xây dựng mốc không chế đo vẽ

1.2. Đo vẽ thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng 2D và 3D tỷ lệ 1/500. ĐM = 2,0m mỏ đá vôi thuộc nhà máy xi măng Long Sơn - Xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Trách nhiệm của mỗi bên

2.1. Trách nhiệm của bên A

- Tạo điều kiện cho Bên B thực hiện các công việc như đã nêu trong Điều 1.
- Chuẩn bị và cung cấp cho Bên B các văn bản pháp lý do địa phương, các Bộ, Ngành và Chính phủ để Bên B thực hiện các công việc theo nội dung của Hợp đồng như Điều 1.

- Thanh toán chi phí kịp thời cho Bên B theo đúng thời gian và phương thức đã được hai bên thống nhất tại Điều 5 của hợp đồng này.

- Nộp các khoản lệ phí liên quan đến các nội dung công việc trong Điều 1 theo quy định của Nhà nước.

2.2 Trách nhiệm của bên B

- Thực hiện nghiêm túc các công việc như đã nêu trong Điều 1 theo quy định.
- Trình duyệt và bảo vệ nội dung các công việc đã thực hiện trong Điều 1 tại các Sở, Bộ trực tiếp phụ trách.

- Trong quá trình thẩm định các công việc đã thực hiện trong Điều 1, nếu các cơ quan chức năng yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung, thì Bên B có trách nhiệm đáp ứng kịp thời.

Điều 3. Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật

Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật của các công việc trong Điều 1 do Bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Thời gian và tiến độ thực hiện

Bên B có trách nhiệm thực hiện nội dung các công việc được ghi tại Điều 1 của hợp đồng này.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 01 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.
- Hiệu lực hợp đồng: hợp đồng này có hiệu lực ngay sau khi ký.

Điều 5. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

5.1. Giá trị hợp đồng

Giá trị hợp đồng (Đã bao gồm thuế VAT): **132.000.000 đồng**

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu đồng chẵn./.)

Chi phí trên bao gồm những nội dung:

- Khảo sát, bay chụp ảnh mô phỏng bằng công nghệ UAV;
- Xử lý số liệu biên tập bản đồ;

5.2. Nội dung thanh toán

Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B 100% giá trị hợp đồng với thời hạn không quá 45 ngày kể từ khi bên A nhận được biên bản nghiệm thu và hóa đơn giá trị gia tăng của bên B.

5.3. Loại tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

5.4. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

Điều 6. Tài liệu giao nộp

- Tài liệu bao gồm:
 - + Bản đồ hiện địa hình và trạng mô phỏng với Long Sơn tỷ lệ 1:500;
 - + Báo cáo kỹ thuật;
 - + Thuyết minh phương pháp đo vẽ.

- Sau khi Bên B hoàn thành xong các công việc nêu trong Điều 1 của Hợp đồng này, Bên B có trách nhiệm giao nộp cho Bên A toàn bộ tài liệu của các công việc như đã nêu trong Điều 1 của Hợp đồng này với số lượng là 03 bộ bản gốc và 01 đĩa CD bản gốc ghi lại toàn bộ nội dung các công việc đã thực hiện trong Điều 1 của Hợp đồng này.

Điều 7. Bảo mật thông tin

- Bên B có nghĩa vụ bảo mật bất kỳ thông tin nào có liên quan đến các công việc đã nêu trong Điều 1 cho đối tác khác, khách hàng khác.

- Tất cả các thông tin có liên quan đến các công việc đã nêu trong Điều 1 của Hợp đồng này chỉ được tiết lộ trong những trường hợp sau:

+ Được sự đồng ý bằng văn bản của Bên A về sự tiết lộ thông tin này.

+ Các bên bị yêu cầu tiết lộ thông tin theo yêu cầu của Tòa án hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Yêu cầu bảo mật được các bên nghiêm chỉnh thực hiện ngay cả khi Hợp đồng này được kết thúc và thanh lý.

- Các thông báo của các bên gửi cho nhau theo Hợp đồng này phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện bằng thư đảm bảo hoặc bằng đường công văn.

Điều 8. Trường hợp bất khả kháng

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính chất khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

+ Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

+ Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng trong vòng 05 ngày ngay sau khi sự kiện bất khả kháng xảy ra.

- Trong trường hợp xảy ra hiện tượng bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

Điều 9. Sửa đổi và chấm dứt hợp đồng

9.1. Sửa đổi Hợp đồng

Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng chỉ có hiệu lực nếu việc sửa đổi, bổ sung đó được lập thành văn bản và được cả hai bên ký kết thành Hợp đồng sửa đổi, bổ sung theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền của người đại diện hai bên như trong Hợp đồng này.

9.2. Chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng trong các trường hợp sau:

+ Nghĩa vụ của các bên quy định trong Hợp đồng đã được hoàn tất;

+ Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng hoặc buộc phải chấm dứt Hợp đồng trong các trường hợp này thì các bên sẽ thỏa thuận về các điều kiện cụ thể liên quan đến việc chấm dứt Hợp đồng trên cơ sở BÊN B sẽ nhận được khoản thanh toán từ Bên A tương ứng với công việc đã thực hiện và các chi phí đã phát sinh.

Điều 10. Tạm dừng, hủy bỏ hợp đồng

10.1. Tạm dừng thực hiện hợp đồng trong các trường hợp như sau:

+ Do lỗi của Bên A hoặc Bên B gây ra.

+ Các trường hợp bất khả kháng.

+ Các trường hợp khác do hai bên thỏa thuận.

Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải báo cáo cho bên kia bằng văn bản 05 ngày trước khi tạm dừng và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng Hợp đồng đã ký kết, trường hợp bên

tạm dừng không thông báo mà tạm dừng gây thiệt hại thì phải bồi thường thiệt hại cho bên kia.

Mức đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng do hai bên thỏa thuận.

10.2. Hủy bỏ hợp đồng

+ Một bên có quyền hủy bỏ hợp đồng mà không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng tại khoản a của Điều 10 hoặc theo quy định của Pháp luật.

+ Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại cho bên còn lại theo thỏa thuận.

+ Bên hủy bỏ hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc hủy bỏ, nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia thì bên hủy bỏ hợp đồng phải bồi thường.

+ Khi hợp đồng bị hủy bỏ, thì hợp đồng không có hiệu lực kể từ thời điểm bị hủy bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản hoặc tiền.

- Điều kiện hủy bỏ hợp đồng cho Bên A khi xảy ra tình huống sau:

+ Trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký kết Hợp đồng này, BÊN A thông báo cho Bên B về các sai sót hoặc chậm trễ của Bên B (do lỗi của Bên B) trong việc thực hiện các nghĩa vụ đã cam kết trong Hợp đồng mà Bên B không có biện pháp khắc phục, sửa chữa có hiệu quả hoặc cố tình không sửa chữa sai sót.

+ Trong trường hợp Bên B bị giải thể, phá sản hoặc bị pháp luật đình chỉ hoạt động.

+ Trong trường hợp do yêu cầu của cấp có thẩm quyền, yêu cầu của dự án không cần tiếp tục thực hiện Hợp đồng.

Điều 11. Vi phạm hợp đồng

Bất kỳ bên nào không tuân thủ hoặc không thực hiện bất kỳ cam kết nào quy định trong Hợp đồng này và việc không tuân thủ hoặc không thực hiện do diễn ra trong thời hạn 10 ngày sau khi một bên đã thông báo cho bên kia bằng văn bản về việc không thực hiện đó thì được xem là vi phạm hợp đồng.

- Biện pháp khắc phục đối với sự kiện vi phạm Hợp đồng;

Khi xảy ra bất kỳ sự kiện vi phạm Hợp đồng nào tại mọi thời điểm khi sự kiện vi phạm Hợp đồng vẫn còn tiếp diễn, ngoài các quyền hạn và biện pháp khắc phục được phép theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan điều kiện và điều khoản của Hợp đồng này, bên có quyền lợi bị vi phạm có quyền áp dụng một hoặc tất cả các biện pháp sau đây theo thông báo bằng văn bản cho bên kia:

+ Yêu cầu bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận giữa hai bên;

+ Tuyên bố chấm dứt Hợp đồng;

+ Bắt đầu hoặc thực hiện bất kỳ thủ tục tố tụng pháp lý nào đối với bên vi phạm.

Điều 12. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, các bên có trách nhiệm thương lượng giải quyết trên cơ sở bình đẳng hai bên cùng có lợi.

- Trường hợp không thỏa thuận được giữa các bên, việc tranh chấp sẽ được thông qua hòa giải. Nếu không hòa giải được thì đưa ra Tòa án kinh tế Hà Nội để giải quyết. Phán quyết của Tòa án kinh tế Hà Nội là quyết định cuối cùng buộc các bên phải tuân theo. Bên nào thua kiện sẽ phải chịu án phí và các chi phí liên quan.

Điều 13. Ngôn ngữ sử dụng

Ngôn ngữ của hợp đồng, của các tài liệu, sản phẩm theo yêu cầu nội dung công việc trong Điều 1 của hợp đồng này là tiếng Việt.

Điều 14. Điều khoản chung

- Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo mật.

- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng, không bên nào tự ý thay đổi. Mọi thay đổi hoặc bổ sung chỉ có giá trị sau khi được đại diện có thẩm quyền của hai bên ký văn bản bổ sung lập thành một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

- Hợp đồng lập thành 06 bản bằng tiếng Việt (gồm 6 trang, 14 điều) có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A <i>[Signature]</i> GIÁM ĐỐC  <i>Trần Khắc Hùng</i>	ĐẠI DIỆN BÊN B  GIÁM ĐỐC <i>GS.TS. Bùi Xuân Nam</i> 
---	--

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ
V/v Thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác 1/500 mỏ đá vôi thuộc
Nhà máy Xi măng Long Sơn - tỉnh Thanh Hóa

I. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu

Bên A: Đại diện Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Bắc Trung Bộ - MICCO

- | | |
|------------------------|-----------------------|
| 1. Ông Vũ Văn Nam | P. Giám đốc |
| 2. Ông Bùi Xuân Diện | TP Kỹ thuật công nghệ |
| 3. Ông Nguyễn Hoàng Hà | TT Tổ Trắc địa |

Bên B: Đại diện Trung tâm nghiên cứu cơ điện mỏ.

- | | |
|-------------------------|-------------|
| 1. Ông Bùi Xuân Nam | Giám đốc |
| 2. Ông Nguyễn Quốc Long | CB Kỹ thuật |
| 3. Ông Lê Văn Cảnh | CB Kỹ thuật |
| 4. Ông Cao Xuân Cường | CB Kỹ thuật |

II. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu từ 8h30', kết thúc lúc 11h30' ngày 22 tháng 3 năm 2019

Tại văn phòng Công ty CN Công nghiệp hóa chất mỏ Bắc Trung Bộ - MICCO

III. Nội dung:

Nghiệm thu và thanh lý hợp đồng dịch vụ số: 03/2019/HĐ/BTBO-TTCĐM V/v “Thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác 1/500 mỏ đá vôi thuộc Nhà máy Xi măng Long Sơn - tỉnh Thanh Hóa” do Trung tâm nghiên cứu Cơ điện mỏ thực hiện.

1. Căn cứ nghiệm thu:

- Căn cứ hợp đồng dịch vụ 03/2019/HĐ/BTBO-TTCĐM ngày 01/3/2019 V/v Thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác 1/500 mỏ đá vôi thuộc Nhà máy Xi măng Long Sơn - tỉnh Thanh Hóa;

- Căn cứ kết quả thực hiện V/v “Thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác 1/500 mỏ đá vôi thuộc Nhà máy Xi măng Long Sơn - tỉnh Thanh Hóa” do Trung tâm nghiên cứu Cơ điện mỏ lập tháng 03 năm 2019;

2. Khối lượng và giá trị thực hiện của hợp đồng

STT	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đ)	THÀNH TIỀN
1	Thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác 1/500 mỏ đá vôi thuộc Nhà máy Xi măng Long Sơn - tỉnh Thanh Hóa	ha	20	100.000.000	100.000.000
2	Lưới khống chế đo vẽ	Mốc	10	20.000.000	20.000.000
3	VAT 10%				12.000.000
4	Tổng giá trị thực hiện				132.000.000

Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu đồng



3. Tiến độ thực hiện

- Đảm bảo đúng tiến độ thực hiện.
- Chất lượng công việc và yêu cầu kỹ thuật: Đạt yêu cầu.

4. Sản phẩm bàn giao

Bên B đã bàn giao cho bên A 03 bộ bản gốc, gồm:

- Bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác tỉ lệ 1/500 mỏ đá vôi thuộc Nhà máy xi măng Long Sơn – tỉnh Thanh Hóa;
- Báo cáo kỹ thuật V/v Thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác 1/500 mỏ đá vôi thuộc Nhà máy Xi măng Long Sơn - tỉnh Thanh Hóa;
- Thuyết minh phương pháp đo vẽ V/v Thành lập bản đồ địa hình và hiện trạng khai thác 1/500 mỏ đá vôi thuộc Nhà máy Xi măng Long Sơn - tỉnh Thanh Hóa.
- 10 mốc lưới đo khống chế tại mỏ.

5. Giá trị thanh lý hợp đồng

- Giá trị hợp đồng đã ký: **132.000.000 đ**
- Giá trị được nghiệm thu: **132.000.000 đ**
- Số tiền Bên B đã nhận tạm ứng: **0 đ**
- Số tiền Bên A còn phải thanh toán cho Bên B: **132.000.000 đ**

Số tiền bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu đồng chẵn.

IV. Kết luận.

Hai bên đồng ý nghiệm thu theo nội dung mục 1,2,3,4,5 làm cơ sở cho việc thanh quyết toán hợp đồng

Biên bản bao gồm 02 trang, được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, được đọc thông qua và các bên nhất trí ký tên.

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CÔNG NGHIỆP

HÓA CHẤT MỎ BẮC TRUNG BỘ

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Bùi Văn Nam

ĐẠI DIỆN

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CƠ ĐIỆN MỎ



GIÁM ĐỐC
GS.TS. *Bùi Xuân Nam*